

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 172/2022/HS-ST
Ngày: 20-9-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Chung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Minh Trí.

2/ Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thơ – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 158/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 167/2022/QĐXXST-HS ngày 09/9/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hoàng P**, sinh năm 1994, tại tỉnh Bình Dương; Nơi ĐKKHKT: Số A, tổ B, khu phố C, phường Chánh N, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Trình độ học vấn: 04/12; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn B (chết) và bà Phạm Thị L; Vợ tên Nguyễn Thị Yên N, sinh năm 1994 (đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2012.

Tiền án: Ngày 19/8/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 203/2015/HS-ST. Ngày 04/10/2015, P chấp hành xong hình phạt tù, chưa thực hiện nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Tiền sự: Ngày 01/9/2020, bị Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí M ra Quyết định số 15/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 15 tháng. Ngày 20/01/2021, P chấp hành xong.

Bị tạm giữ ngày 14/5/2022 và tạm giam cho đến nay. Có mặt.

Bị hại: Chị Nguyễn Ngọc Thanh M, sinh năm 1986; địa chỉ: Số E, khu phố F, phường An Phú Đ, Quận G, Thành phố Hồ Chí M. Có đơn xin vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Mẫu Mạnh T, Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 14/5/2022, trong khi Nguyễn Hoàng P đang đi bộ trên đường Lê Hồng Ph và đến trước quán ăn “Chiều nay quán”, địa chỉ tại số A, đường Lê Hồng Ph, phường Phú Th, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì nhìn thấy xe ô tô nhãn hiệu Kia Sedona, màu nâu-đen, biển số 51G-137.03 của chị Nguyễn Ngọc Thanh M đang đậu trên vỉa hè trước quán ăn mà kính chắn gió cửa trước bên phải của xe ô tô không đóng hết mà để hở hơn một nửa. Khi đó, P nhìn vào trong thì nhìn thấy 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10, màu hồng-đen đang để ở ghế phía sau bên phải của xe ô tô nên P nảy sinh ý định lấy trộm điện thoại di động trên để bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định, P chồm người qua khe hở cửa kính xe ô tô rồi thò tay vào hàng ghế phía sau lấy trộm điện thoại di động của chị M bỏ vào ba lô mà P mang theo rồi tiếp tục đi bộ về hướng Ngã ba Cây Nhang, thuộc phường Chánh N, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 14 giờ 00 cùng ngày, chị M quay ra xe ô tô biển số 51G-137.03 thì phát hiện điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10, màu hồng-đen đã bị mất trộm. Lúc này, chị M sử dụng điện thoại của người thân gọi vào điện thoại của chị M nhiều lần liên tục thì P nghe máy và nói điện thoại di động này do P nhặt được, nếu chị M muốn chuộc lại thì phải trả cho P số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng và hẹn chị M đến khu vực Ngã ba Cây Nhang để gặp P. Nghe P nói vậy nên chị M đến Công an phường Phú Th trình báo sự việc.

Đến khoảng 16 giờ 00 cùng ngày 14/5/2022, chị M qua kiểm tra định vị thì phát hiện điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10, màu hồng-đen đang ở vị trí trên đường Cách mạng Tháng T (đoạn gần Công an tỉnh Bình Dương) nên thông báo cho Công an phường Phú Th biết để tiến hành tuần tra, truy xét thì Nguyễn Hoàng P đang đi bộ trên đường có đặc điểm giống với đối tượng đã lấy trộm điện thoại di động của chị M nên lực lượng công an mời P về trụ sở Công an phường Phú Th để làm việc. Tại đây, P thừa nhận P chính là đối tượng trong đoạn video mà quán ăn “Chiều nay quán” đã cung cấp cho cơ quan công an và khai nhận toàn bộ hành vi lấy trộm điện thoại di động của chị Mai. Sau đó, Công an phường Phú Th đã thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T biết để thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Hoàng P và chuyển giao hồ sơ vụ việc trên cùng vật chứng đã thu giữ được là 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10, màu hồng-đen cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T để tiếp tục điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 137/KLTS-TTHS ngày 20/5/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố T, kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10, màu hồng-đen, trị giá 5.000.000 (Năm triệu) đồng.

Ngày 05/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T ra Quyết định xử lý vật chứng số 68/QĐ-CSĐT-ĐTTH là giao trả lại điện thoại di động nêu trên cho chị Nguyễn Ngọc Thanh M. Hiện chị M không có yêu cầu gì khác đối với P.

Cáo trạng số 162/CT-VKS-HS ngày 07/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P mức hình phạt tù 09 tháng tù đến 01 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp: Không đề nghị giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản ghi lời khai của bị hại cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 14/5/2022, tại khu vực trước quán ăn “Chiều nay quán”, địa chỉ tại số A, đường Lê Hồng Ph, khu phố B, phường Phú Th, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Hoàng P đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10, màu hồng-đen, trị giá 5.000.000 (Năm triệu) đồng của bị hại chị Nguyễn Ngọc Thanh M. Hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì tham lam mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội do cố ý nên phạm vào tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tài sản đã được thu hồi và trả lại cho bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[7] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; các Điều 106, 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P 10 (mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/5/2022.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

3/ Về biện pháp tư pháp: Không có.

4/ Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt nên được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố T;
- Công an thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Ngọc Chung